TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**



**BÁO CÁO CUỐI KỲ**

**PHẦN MỀM QUẢN LÝ NHÀ SÁCH**

*Người hướng dẫn*: **GV HUỲNH ANH KHIÊM**

*Người thực hiện*: **NHÓM 9**

Lớp **: 20050301**

Khoá  **: 24**

**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, NĂM 2022**

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**



**BÁO CÁO CUỐI KỲ**

**PHẦN MỀM QUẢN LÝ NHÀ SÁCH**

Người hướng dẫn: **TS HUỲNH ANH KHIÊM**

Người thực hiện: **NHÓM 9**

Lớp **: 20050301**

Khoá  **: 24**

**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, NĂM 2022**

LỜI CẢM ƠN

**ĐỒ ÁN ĐƯỢC HOÀN THÀNH**

**TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG**

Tôi xin cam đoan đây là sản phẩm đồ án của riêng tôi / chúng tôi và được sự hướng dẫn của GV Huỳnh Anh Khiêm;. Các nội dung nghiên cứu, kết quả trong đề tài này là trung thực và chưa công bố dưới bất kỳ hình thức nào trước đây. Những số liệu trong các bảng biểu phục vụ cho việc phân tích, nhận xét, đánh giá được chính tác giả thu thập từ các nguồn khác nhau có ghi rõ trong phần tài liệu tham khảo.

Ngoài ra, trong đồ án còn sử dụng một số nhận xét, đánh giá cũng như số liệu của các tác giả khác, cơ quan tổ chức khác đều có trích dẫn và chú thích nguồn gốc.

**Nếu phát hiện có bất kỳ sự gian lận nào tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung đồ án của mình.** Trường đại học Tôn Đức Thắng không liên quan đến những vi phạm tác quyền, bản quyền do tôi gây ra trong quá trình thực hiện (nếu có).

*TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022*

*Tác giả*

*(ký tên và ghi rõ họ tên)*

PHẦN XÁC NHẬN VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA GIẢNG VIÊN

**Phần xác nhận của GV hướng dẫn**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

(kí và ghi họ tên)

**Phần đánh giá của GV chấm bài**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

(kí và ghi họ tên)

TÓM TẮT

MỤC LỤC

[LỜI CẢM ƠN i](#_Toc103689059)

[PHẦN XÁC NHẬN VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA GIẢNG VIÊN iii](#_Toc103689060)

[TÓM TẮT iv](#_Toc103689061)

[MỤC LỤC 1](#_Toc103689062)

CHƯƠNG 1 – GIỚI THIỆU

* 1. Mục tiêu đề tài:

Sau 20 năm kể từ ngày Việt Nam kết nối Internet toàn cầu, đánh dấu cột mốc quan trọng trong lịch sử của ngành thông tin và truyền thống. Cũng trong thời gian đó với những tính năng ưu việt của Internet, Việt Nam ngày càng phát triển một cách toàn diện. Do đó, trong tất cả các lĩnh vực hiện nay thì việc góp mặt của Internet là không thể thiếu. Vì thế, với đề tài “Phần mềm quản lý nhà sách” là một cơ hội để trải nghiệm trong việc hiện thực hóa mô hình quản lý nhà sách với phương châm hiện đại hơn, tiện ích hơn phục vụ cho các công việc ở một tiệm sách, cung cấp các tiện lợi cho nhân viên thu ngân và cho khách hàng trong quá trình mua bán sách. Cụ thể là một nhà sách kinh doanh tầm trung, chỉ gồm một chi nhánh ở Quảng Nam.

* 1. Khảo sát hệ thống:

Để xây dựng được một hệ thống thì trước tiên chúng ta nên khảo sát những hệ thống, website nhà sách nổi tiếng như fahasa.com, nhasachnguyenvancu.vn,….

Đặc điểm chung dễ nhận thấy khi khảo sát là gồm hai nhóm đối tượng chính là nhân viên và khách hàng. Từ cơ sở này chúng ta sẽ xây dựng các nghiệp vụ phù hợp với mục đích đề ra ban đầu.

* + 1. Nhân viên:

Nhân viên bao gồm: nhân viên thu ngân, nhân viên quản lý, nhân viên giao hàng.

* Nhân viên thu ngân là những người sẽ thực hiện chức năng thanh toán cho khách hàng mua hàng trực tiếp và phụ trách đóng gói, cập nhật tình hình đơn hàng đã hoàn thành đóng gói và gửi cho đơn vị vận chuyển.
* Nhân viên quản lý sẽ là người phụ trách nhập hàng và thực hiện thêm, xóa, sửa sản phẩm hoặc số lượng sản phẩm trên hệ thống, thống kê doanh thu, số lượng sản phẩm bán/nhập định kỳ. Tạo mới và xóa tài khoản nhân viên.
  + 1. Khách hàng:

Khách hàng gồm: Khách hàng mua trực tiếp và khách mua online

* Khách hàng mua trực tiếp là những khách hàng đến lựa chọn mua sản phẩm ngay tại cửa hàng, khách chọn sản phẩm cần mua và thanh toán tại quầy do nhân viên thu ngân phụ trách.
* Khách hàng mua online là những khách hàng lựa chọn mua và thanh toán trên ứng dụng của nhà sách, trước khi đặt mua cần tạo tài khoản và cung cấp các thông tin phục vụ cho việc giao hàng.
  1. Yêu cầu chức năng

Hệ thống cần phải thực hiện được các chức năng:

* Lưu trữ và điều chỉnh được thông tin nhân viên trong cửa hàng
* Lưu trữ và điều chỉnh được thông tin sách, sản phẩm có trong cửa hàng
* Khách hàng được tạo tài khoản và lưu trữ thông tin cá nhân trong tài khoản
* Tìm kiếm được đầy đủ thông tin sách từ tên sách
* Tìm kiếm được thông tin nhân viên từ mã nhân viên
* Thống kê được số lượng sản phẩm đã bán và doanh thu trong 1 giai đoạn thời gian bất kì
* Có chức năng thanh toán và in hóa đơn tại quầy, tích hợp được với thanh toán thẻ
* Hiển thị mỗi sản phẩm kèm với hình ảnh ở giao diện mua hàng và hiển thị thông tin chi tiết sản phẩm nếu được chọn
* Có chức năng thêm nhiều sản phẩm vào giỏ hàng và đặt giao hàng online, tích hợp thanh toán thẻ
* Lưu trữ thông tin đơn hàng và nhân viên cập nhật được thông tin vận chuyển của đơn hàng trên hệ thống
  1. Yêu cầu phi chức năng:

1.4.1 Về hiệu suất:

* Đối với các chức năng liên quan đến trải nghiệm khách hàng như thanh toán (online/trực tiếp) yêu cầu tốc độ hoàn thành dưới 0.5 giây cho một yêu cầu, thời gian tìm kiếm, lọc và sắp xếp sản phẩm tối đa 2 giây.
* Đáp ứng được 200 lượng truy cập cùng lúc với tốc độ ổn định không xảy ra giật, lag.
* Tốc độ phản hồi dưới 0.2 giây cho các yêu cầu như đóng, mở, chuyển trang.
* Ứng dụng dành cho cho khách mua hàng nặng dưới 300MB.

1.4.2 Về mở rộng:

* Có khả năng phát triển, cập nhật thêm chi nhánh trên hệ thống.
* Có khả năng nâng cấp cải thiện tốc độ, khả năng đáp ứng số lượng người truy cập gia tăng trong tương lai
* Có khả năng tái sử dụng hệ thống khi mở rộng kinh doanh sang các hạng mục khác liên quan

1.4.3 Về khả năng sử dụng:

* Dễ dàng tiếp cận và sử dụng đối với các đối tượng mua hàng, có thể tìm được các chức năng phổ biến và cần thiết ở màn hình chính nhanh chóng.
* Nhân viên có khả năng sử dụng và nắm rõ các chức năng hệ thống sau một buổi hướng dẫn.
* Giao diện đẹp mắt, dễ nhìn, phù hợp với đa số các đối tượng mua hàng chính.

1.4.4 Về độ tin cậy:

* Không xảy ra lỗi lớn dẫn tới không truy cập được vào hệ thống quá 2 lần trong 1 tháng, thời gian khắc phục lỗi không được quá 1 ngày.
* Có khả năng sửa và cập nhật lỗi không ảnh hưởng lớn đến hệ thống trong lúc đang được sử dụng.
* Dữ liệu được sao lưu lên đám mây sau mỗi lần khách hàng tạo tài khoản hoặc khi đơn hàng được tạo mới, được hoàn thành hoặc bị hủy hay có thay đổi về sản phẩm.
* Tương thích với các hệ điều hành phổ biến như Windows 7/8/10, Mac, các trình duyệt trên máy tính. Tương thích với các nền tảng và sử dụng được trên các trình duyệt đối với điện thoại .

1.4.5 Về an toàn thông tin

* Bảo mật thông tin khách hàng và thông tin cửa hàng khỏi các phương thức đánh cắp dữ liệu.
* Chống được các phương thức tấn công mạng phổ biến.

1.5 Lý do – Mục tiêu chọn đề tài:

Việc thực hiện một hệ thống quản lý nhà sách đối với chúng em là một thử thách trong môn học này. Việc xây dựng hệ thống có thể được tham khảo từ các chuỗi nhà sách có hoạt động online. Thông qua đề tài này chúng em sẽ được áp dụng các kiến thức đã học. Bên cạnh đó sẽ hiểu hơn những thuận lợi cũng như khó khăn trong khoảng thời gian triển khai hệ thống. Với tính áp dụng vào thực tế, việc ứng dụng vào nhà sách ở   
Quảng Nam là hoàn toàn khả thi cùng với mong muốn là mở rộng trong tương lai sau này.

CHƯƠNG 2 – YÊU CẦU ĐẶC TẢ

2.1 Giới thiệu:

Tiệm sách hiện tại là một cơ sở kinh doanh tầm trung, chỉ gồm 1 chi nhánh. Tại tiệm luôn có một nhân viên trực quầy, 1 nhân viên quản lý, 1 nhân viên giao hàng và 1 nhân viên bảo vệ. Mỗi nhân viên sẽ làm việc trong một ca được chia trong ngày như sau: Ca một từ 7h15’ sáng đến 11h15’ trưa; Ca hai từ 13h30’ đến 17h00’ chiều; Ca ba từ 17h30’ đến 9h30’. Thông tin nhân viên và ca trực của họ được lưu trữ trong máy tính của quản lý tiệm sách như sau: mã nhân viên, tên nhân viên, số điện thoại, ca trực, ngày trực, chức vụ. Trong tiệm, sách được chia theo thể loại văn bản và lưu giữ ở các khu kệ khác nhau, các thể loại sách thường thấy như “truyện ngắn”, “tiểu thuyết”, “truyện tranh”, “tạp chí”, … Mỗi cuốn sách còn được phân loại theo văn học “nước ngoài” hay “Việt Nam”. Ngoài ra, tiệm còn lưu trữ thông tin về sách như tên sách, tác giả, năm sáng tác, nhà xuất bản, giá bán, số lượng trong kho,…

Khách hàng đến tiệm có thể yêu cầu tạo tài khoản tích điểm hoặc không. Thông tin khách quen sẽ gồm tên khách hàng, mã khách hàng, số điện thoại, địa chỉ email, điểm tích trên tài khoản. Khách hàng sẽ có thể sử dụng tài khoản trên trang web của tiệm và có thể dùng để đặt sách hoặc tìm kiếm, khi mua sách tại tiệm có thể tích điểm và được giảm giá. Mỗi khách hàng có thể đặt mua số lượng sách tùy ý. Khi mua sách, thông tin về giao dịch sẽ được in trên hóa đơn gồm mã hóa đơn, sản phẩm (tên sách), số lượng, giá tiền, ngày mua, giảm giá (nếu có).

2.2 Nghiệp vụ:

Xây dựng nghiệp vụ dựa trên 2 nhóm tác nhân của hệ thống là nhân viên và khách hàng.

2.2.1 Nhân viên

Nhân viên trong nhà sách được chia làm 3 chức vụ, mỗi nhân viên sẽ thực hiện chức năng khác nhau. Nhưng để thực hiện các chức năng mọi loại nhân viên đều cần đăng nhập vào hệ thống.

2.2.1.1 Nhân viên thu ngân

* Thanh toán tại quầy: Mỗi khi khách hàng lựa chọn xong các sản phẩm cần thanh toán thì sẽ mang lại quầy. Nhân viên thu ngân tiến hành ấn “Thanh toán” và thực hiện việc quét mã sản phẩm để ghi nhận vào hệ thống. Sau khi quét xong, nhân viên nhấp chọn “Tiếp tục” để chọn phương thức thanh toán, nếu nhân viên chọn “Thanh toán tiền mặt”, lúc này hệ thống sẽ yêu cầu nhập số tiền của khách hàng (trường hợp khách muốn thanh toán bằng tiền mặt). Hệ thống sẽ tính toán số tiền thừa của khách để nhân viên tiện trả lại. Sau khi nhân viên xác nhận chính xác thông tin thì sẽ ấn “Xác nhận” để hệ thống in hóa đơn.
  + Đối với trường hợp thanh toán bằng thẻ ngân hàng: Nhân viên nhấn chọn “Thanh toán thẻ” và sử dụng máy quẹt thẻ tại quầy, sau khi thanh toán thành công, nhân viên ấn “Xác nhận”. Hệ thống sẽ in hóa đơn.
* Xác nhận đơn hàng: Nhân viên thu ngân sẽ thường xuyên lên hệ thống website để cập nhật các đơn hàng mới. Khi đăng nhập thành công vào giao diện website, nhân viên tiếp tục ấn “Đơn hàng”, hệ thống sẽ chuyển sang giao diện đơn hàng. Tại đây nhân viên sẽ biết được đơn hàng mới và xem xét tình trạng các đơn hàng ở phần “Trạng thái đơn hàng”. Đối với đơn hàng mới, nhân viên sẽ gọi điện thoại để kiểm tra xác nhận đơn hàng và thực hiện đóng gói. Sau đó, nhân viên sẽ ấn “Xác nhận đơn hàng”, việc này sẽ giúp nhân viên cập nhật đơn hàng lên hệ thống. Khi chuyển giao đơn hàng cho bên giao hàng thì nhân viên ấn vào mục “Trạng thái đơn hàng” để cập nhật thời gian bên giao hàng đến nhận hàng.
* Đăng ký tài khoản: Ngân viên thu ngân có thể hỗ trợ thực hiện tạo tài khoản khách hàng mua hàng trực tiếp khi khách yêu cầu để làm thẻ thành viên bằng cách ấn vào “Thêm thành viên” tại giao diện website. Tại đây hệ thống sẽ yêu cầu nhân viên trực quầy nhập các thông tin bao gồm họ tên, số điện thoại, email và địa chỉ. Sau khi điền đầy đủ thì nhân viên ấn vào nút “Thêm”. Hệ thống sẽ cập nhật của thành viên mới vào hệ thống.

2.2.1.2 Nhân viên quản lý

* Cập nhật sản phẩm: Sau khi đăng nhập vào hệ thống, nhân viên quản lý chọn phần “Sản phẩm” để được chuyển hướng tới giao diện danh sách sản phẩm đồng thời hiển thị các lựa chọn “Thêm sản phẩm mới”, “Xóa sản phẩm” hoặc “Điều chỉnh sản phẩm” đối với trường hợp lỗi nhập sai thông tin về sản phẩm.
  + “Thêm sản phẩm mới”: Khi nhân viên quản lý có yêu cầu về việc phải bổ sung thêm sản phẩm vừa nhập về. Lúc này, nhân viên sẽ ấn vào “Thêm sản phẩm mới” được hiển thị tại giao diện. Hệ thống sẽ xuất hiện một khung điền các thông tin về sản phẩm như tên sách, tác giả, năm sáng tác, nhà xuất bản, giá bán, số lượng trong kho.
  + “Xóa sản phẩm”: Trong trường hợp cửa hàng không còn nhập hoặc bán loại sản phẩm đó nữa thì nhân viên quản lý sẽ ấn vào “Xóa sản phẩm”. Hệ thống sẽ chuyển sang một giao diện mà tại đây yêu cầu nhân viên nhập mã sản phẩm. Sau khi điền, nhân viên ấn “Tìm kiếm”, hệ thống sẽ trả về thông tin sản phẩm. Nhân viên sẽ phải kiểm tra trước khi ấn nút “Xóa”.
  + “Điều chỉnh sản phẩm”: Đối với trường hợp khi thêm sản phẩm mà nhân viên nhập sai thông tin hoặc nhà cung cấp đưa ra thông tin mới yêu cầu các cửa hàng phải cập nhật lại. Lúc này, nhân viên quản lý sẽ ấn “Điều chỉnh sản phẩm”, lúc này hệ thống sẽ chuyển tiếp sang giao diện mới, tại đây yêu cầu nhân viên nhập mã sản phẩm cần điều chỉnh. Sau khi hoàn tất, hệ thống sẽ hiển thị các thông tin và cho phép nhân viên thay đổi. Cuối cùng, nhân viên ấn nút “Cập nhật”, hệ thống sẽ ghi nhận dữ liệu mới vào sản phẩm đó.
* Cập nhật tài khoản nhân viên: Sau khi đăng nhập vào hệ thống nhân viên chọn phần “Nhân viên” để được chuyển hướng tới giao diện thông tin nhân viên và hiển thị các lựa chọn “Tạo tài khoản”, “Xóa tài khoản”.
  + Đối với trường hợp nhân viên mới vào làm thì nhân viên quản lý sẽ chọn “Tạo tài khoản”, tại đây hệ thống sẽ hiển thị một khung với yêu cầu nhập các thông tin liên quan đến nhân viên như mã nhân viên, mật khẩu, tên nhân viên, số điện thoại, ca trực, chức vụ.
  + Đối với trường hợp nhân viên đã nghỉ việc, để tiện trong việc quản lý thì nhân viên sẽ ấn vào “Xóa tài khoản”, tại đây sẽ chuyển sang một giao diện danh sách các nhân viên. Phía gốc phải có mục “Tìm kiếm”, nhân viên quản lý có thể nhập mã nhân viên để tìm kiếm nhanh chóng. Sau khi nhập xong mã nhân viên, hệ thống sẽ đưa ra đúng nhân viên đó (nếu tồn tại). Lúc này, nhân viên quản lý sẽ ấn dấu tích vào nhân viên và ấn “Xóa tài khoản”. Hệ thống sẽ xóa nhân viên đó ra khỏi bộ dữ liệu.
* Thống kê: Sau khi đăng nhập vào hệ thống nhân viên chọn phần “Nhân viên” để được chuyển hướng tới giao diện thống kê, ở đây nhân viên được lựa chọn khoảng thời gian muốn thống kê bằng cách tích chọn mốc thời gian thông qua lịch được hiển thị ở trên giao diện. Sau khi nhấn “Thống kê” hệ thống sẽ hiển thị thông tin doanh thu và số lượng bán trong thời gian đó. Bên cạnh đó, nếu nhân viên quản lý muốn xuất dữ liệu thì có thể ấn “Báo cáo”, hệ thống sẽ hiển thị các dạng file như word, ppt, excel. Nhân viên tích chọn vào dạng file phù hợp, hệ thống sẽ thực hiện định dạng dữ liệu và lưu vào thư mục Downloads trên thiết bị.

2.2.2 Khách hàng:

Khách hàng sẽ chủ yếu tập trung vào khách hàng Online vì khách hàng này sẽ thao tác trực tiếp với hệ thống.

2.2.2.1 Khách mua hàng online

* Đăng kí tài khoản: Khách hàng khi vào trang chủ của website có thể chọn “Đăng kí tài khoản”. Sau đó, hệ thống sẽ chuyển sang giao diện đăng ký, tại đây hệ thống yêu cầu điền đầy đủ thông tin. Hoàn tất thao tác điền thông tin, khách hàng sẽ ấn vào “Đăng ký” để tiếp tục. Hệ thống sẽ chuyển sang giao diện mới, tại đây yêu cầu khách hàng nhập mã xác thực được gửi vào tài khoản email. Sau khi nhập mã thì khách hàng ấn “Xác nhận” là hoàn tất.
* Đăng nhập thành viên: Khách hàng sử dụng tài khoản đã được đăng kí và chọn “Đăng nhập thành viên” trên hệ thống trang chủ website. Tại đây, hệ thống yêu cầu khách hàng nhập tài khoản và mật khẩu. Sau đó, khách hàng ấn “Đăng nhập”. Nếu hợp lệ thì khách hàng sẽ có thể tìm xem và mua sản phẩm trên website. Nếu không thì hệ thống sẽ thông báo “Sai tài khoản hoặc mật khẩu”.
* Xem sản phẩm: Khách hàng có thể truy cập vào giao diện danh mục sản phẩm bằng cách ấn vào “Sản phẩm”, hệ thống sẽ hiển thị các sản phẩm đang được bày bán. Bên cạnh đó, khách hàng có thể thao tác với sản phẩm như trong quá trình chọn lựa, sản phẩm sẽ được hiển thị bằng hình ảnh và có thể nhấp vào hình để xem chi tiết sản phẩm như nội dung mô tả, đánh giá,.... Để nâng cao về tiện lợi, hệ thống cung cấp tìm kiếm sản phẩm bằng mã hoặc tên theo thao tác nhập thông tin cần tìm vào ô “Tìm kiếm”. Hệ thống sẽ hiển thị sản phẩm có liên quan. Chức năng mở rộng: Nếu khách hàng có nhu cầu mua ngay sản phẩm khi đang xem chi tiết thì hệ thống sẽ cung cấp chức năng “Mua ngay” hoặc thêm vào giỏ để mua sau với chức năng “Thêm vào giỏ hàng”.
  + “Mua ngay”: Chức năng này cho phép khách hàng có nhu cầu đặt ngay sản phẩm mà mình mong muốn thông qua thao tác ấn vào “Mua ngay” ở giao diện chi tiết sản phẩm. Lúc này, hệ thống sẽ yêu cầu khách hàng chọn số lượng sản phẩm sau đó ấn “Tiếp tục” để nhập các thông tin như địa chỉ nhận hàng, số điện thoại và yêu cầu lựa chọn phương thức thanh toán: “Thanh toán khi nhận hàng” hoặc “Thanh toán ví điện tử” ở giao diện thanh toán. Trong trường hợp ví điện tử không đủ tiền số tiền thì hệ thống sẽ không cho phép khách hàng lựa chọn phương thức này. Sau đó, khách hàng ấn “Tiếp tục”. Để đảm bảo vấn đề sai sót thông tin, hệ thống sẽ hiển thị chi tiết đơn đặt hàng bao gồm tổng tiền mà khách phải thanh toán (đã kèm phí giao hàng) và thông tin sản phẩm cho khách hàng kiểm tra trước khi ấn “Xác nhận” để hệ thống cập nhật đơn hàng. Lúc này trạng thái đơn hàng là “Đang chờ xử lý”.
  + “Thêm vào giỏ hàng”: Chức năng này cho phép khách hàng lựa chọn các sản phẩm yêu thích bằng cách nhấp vào “Thêm vào giỏ hàng” với số lượng tùy thích. Trong trường hợp khách hàng muốn thêm hoặc bớt các sản phẩm đã thêm trong giỏ hàng, hệ thống cung cấp chức năng “Điều chỉnh giỏ hàng” bằng cách nhấp vào mục “Giỏ hàng” trên góc phải giao diện trang chủ, tại đây hệ thống cho phép người dùng “Thêm” hoặc “Xóa” các sản phẩm tùy ý. Bên cạnh đó, nếu khách hàng có nhu cầu muốn “Đặt hàng” sau khi đã thực hiện thao tác thêm sản phẩm vào giỏ hàng thì sẽ có lựa chọn “Đặt hàng” ở tại giao diện “Giỏ hàng” để chuyển sang giao diện thanh toán, khách chọn đặt hàng cần phải nhập đủ thông tin giao hàng như địa chỉ và số điện thoại và yêu cầu chọn hình thức thanh toán: “Thanh toán khi nhận hàng” hoặc “Thanh toán bằng ví điện tử” ở giao diện thanh toán. Trong trường hợp ví điện tử không đủ tiền số tiền thì hệ thống sẽ không cho phép khách hàng lựa chọn phương thức này. Sau khi hoàn tất, khách hàng ấn “Tiếp tục”. Để đảm bảo vấn đề sai sót thông tin, hệ thống sẽ hiển thị chi tiết đơn đặt hàng bao gồm tổng số tiền cần thanh toán (đã kèm phí giao hàng) và thông tin sản phẩm cho khách hàng kiểm tra trước khi ấn “Xác nhận” để hệ thống cập nhật đơn hàng. Lúc này trạng thái đơn hàng là “Đang chờ xử lý”.
* Xem lịch sử mua hàng: Khách hàng có thể vào mục “Lịch sử mua hàng”, tại đây hệ thống sẽ hiển thị các đơn hàng đã thanh toán thành công
* Hủy đơn hàng: Nếu khách hàng có nhu cầu không muốn đặt nữa thì ấn vào “Đơn hàng”, tại đây sẽ hiển thị các đang hàng đang chờ xử lý. Khách hàng sẽ tích chọn vào đơn hàng muốn hủy và ấn “Tiếp tục”. Sau đó, hệ thống sẽ chuyển sang giao diện mà tại đây hiển thị chi tiết đơn hàng để khách hàng có thể xem xét. Tiếp theo, ấn nút “Hủy đơn hàng”. Khách hàng sẽ cần phải ấn chọn nút này. Hệ thống sẽ hiển thị một bảng với các lý do hủy đơn hàng như “Đổi địa chỉ”, “Đổi phương thức thanh toán”, “Đổi sản phẩm khác”,…. Khách hàng cần tích chọn lý do và ấn “Xác nhận”. Hệ thống sẽ xóa đơn hàng của quý khách.

2.3 Thành phần Usecase:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ID | Tên Usecase | Mô tả | Tác nhân |
| KH01 | Tìm sản phẩm | Khách hàng gõ tên hoặc mã sản phẩm trên thanh tìm kiếm để tìm những sản phẩm có thông tin liên quan. | Khách mua hàng online |
| KH02 | Xem sản phẩm | Khách hàng truy cập vào phần danh mục sản phẩm để hiển thị danh sách các sản phẩm. | Khách mua hàng online |
| KH03 | Xem chi tiết sản phẩm | Khách hàng nhấn vào sản phẩm, hệ thống sẽ hiển thị thông tin chi tiết sản phẩm. | Khách mua hàng online |
| KH04 | Đăng nhập thành viên | Khách hàng đăng nhập vào tài khoản đã được đăng kí trên hệ thống để sử dụng các chức năng khác. | Khách mua hàng online |
| KH05 | Thêm vào giỏ hàng | Khách hàng chọn sản phẩm mà mình yêu thích và thêm vào giỏ hàng. Sản phẩm trong giỏ sẽ được giữ đến khi khách chọn đặt hàng hoặc xóa khỏi giỏ hàng. | Khách mua hàng online |
| KH06 | Điều chỉnh giỏ hàng | Khách hàng xem các sản phẩm đang ở trong giỏ hàng, có thế điều chỉnh số lượng sản phẩm hoặc xóa sản phẩm ra khỏi giỏ. | Khách mua hàng online |
| KH07 | Đặt mua hàng | Khách hàng chọn các sản phẩm trong giỏ và ấn đặt mua hàng, hệ thống sẽ chuyển đến giao diện đặt hàng để chọn thông tin giao hàng và phương thức thanh toán. | Khách mua hàng online |
| KH08 | Mua ngay | Khách hàng khi đang xem chi tiết sản phẩm có thể ấn “Mua ngay” để thực hiện đặt hàng. | Khách mua hàng online |
| KH09 | Xem lịch sử mua hàng | Khách hàng xem lịch sử mua hàng để hệ thống hiển thị thông tin các đơn hàng đã thanh toán thành công. | Khách mua hàng online |
| KH10 | Hủy đơn hàng | Khách hàng sau khi xác nhận đặt hàng có thể hủy đơn hàng. | Khách mua hàng online |
| NV01 | Đăng nhập nhân viên | Nhân viên sẽ phải đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản và mật khẩu đã đăng ký để thực hiện các chức năng. | Ngân viên thu ngân, nhân viên quản lý |
| NV02 | Thanh toán tại quầy | Nhân viên quét mã vạch sản phẩm và nhấn thanh toán để tính tổng tiền và in hóa đơn. | Nhân viên thu ngân |
| NV03 | Xem đơn hàng | Nhân viên có thể chọn xem đơn hàng để hiển thị danh sách các đơn hàng đã được thêm trên dữ liệu hệ thống và tiến hành xác nhận đơn hàng trong trường hợp đơn hàng đang chờ xử lý. | Nhân viên thu ngân, nhân viên quản lý |
| NV04 | Cập nhật trạng thái đơn hàng | Nhân viên truy cập vào danh sách đơn hàng có thể cập nhật tình trạng của từng đơn hàng sang các trạng thái như “Đã xác nhận”, “Đã đóng gói”, “Đang giao hàng”, “Giao thành công”, “Hủy đơn”. | Nhân viên thu ngân |
| NV05 | Xem sản phẩm | Nhân viên có thể truy cập vào danh sách sản phẩm đang được bán ở cửa hàng cùng số lượng của mỗi sản phẩm còn trong kho. | Nhân viên thu ngân, nhân viên quản lý |
| NV06 | Thêm sản phẩm | Nhân viên quản lý có quyền thêm một sản phẩm mới kinh doanh với đầy đủ thông tin vào danh mục sản phẩm của cửa hàng. | Nhân viên quản lý |
| NV07 | Xóa sản phẩm | Nhân viên quản lý có quyền xóa một sản phẩm ngừng kinh doanh ra khỏi danh mục sản phẩm của cửa hàng. | Nhân viên quản lý |
| NV08 | Điều chỉnh sản phẩm | Nhân viên quản lý có quyền sửa chửa thông tin của sản phẩm đang tồn tại. | Nhân viên quản lý |
| NV09 | Xem nhân viên | Nhân viên quản lý truy cập được vào danh sách nhân viên với các thông tin cá nhân và tài khoản của nhân viên. | Nhân viên quản lý |
| NV10 | Tạo tài khoản nhân viên | Nhân viên quản lý có quyền tạo tài khoản cho nhân viên mới. | Nhân viên quản lý |
| NV11 | Xóa tài khoản nhân viên | Nhân viên quản lý có quyền xóa tài khoản của nhân viên đã nghỉ việc. | Nhân viên quản lý |
| NV12 | Thống kê | Nhân viên quản lý có thể chọn thống kê các thông tin doanh thu và doanh số của một giai đoạn thời gian linh động. | Nhân viên quản lý |
| UC01 | Đăng kí tài khoản | Khách mua hàng online có thể chọn đăng kí tài khoản để có thể mua hàng, khách mua hàng trực tiếp có thể nhờ hỗ trợ của nhân viên thu ngân để tạo tài khoản thành viên. | Khách mua hàng trực tiếp/online, nhân viên thu ngân |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã use case** | KH01 | |
| **Tên Use Case** | Tìm sản phẩm | |
| **Ngữ cảnh** | Khách hàng cần tìm một hoặc nhiều sản phẩm bất kì | |
| **Mô tả** | Khách hàng gõ tên của sản phẩm muốn tìm vào thanh tìm kiếm trên trang chủ, hệ thống sẽ hiển thị những sản phẩm có liên quan đến nội dung mà khách hàng đã điền. | |
| **Tác nhân** | Khách mua hàng online | |
| **Sự kiện kích hoạt** | Khách hàng ấn vào thanh tìm kiếm và gõ tên hoặc mã sản phẩm | |
| **Điều kiện tiên quyết** | Không | |
| **Kết quả** | Hiển thị các sản phẩm có tên liên quan với tên mà khách hàng nhập vào. | |
| **Luồng sự kiện** | **Actor** | **System** |
| 1. Khách hàng ấn vào thanh tìm kiếm và nhập tên sản phẩm | 1.1. Hệ thống tìm trong database có sản phẩm ứng với tên hoặc mã nhập vào. Nếu có hệ thống sẽ hiển thị các sản phẩm đó  1.1.a Hệ thống không tìm thấy sản phẩm nào có tên tương ứng trong database, hiển thị thông báo “Không tìm thấy sản phẩm” |
| **Luồng thay thế** |  | 1.1.b Hệ thống không tìm thấy sản phẩm nào có tên tương ứng trong database, hiển thị thông báo “Không tìm thấy sản phẩm” |
| **Ngoại lệ** | Không | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã use case** | KH02 | |
| **Tên Use Case** | Xem sản phẩm | |
| **Ngữ cảnh** | Khách hàng vào danh mục sản phẩm để xem các sản phẩm được bày bán | |
| **Mô tả** | Khách hàng ấn vào phần danh mục sản phẩm, hệ thống sẽ hiển thị các mặt hàng đang được bán | |
| **Tác nhân** | Khách mua hàng online | |
| **Sự kiện kích hoạt** | Khách hàng nhấn vào mục “Danh mục sản phẩm” | |
| **Điều kiện tiên quyết** | Không | |
| **Kết quả** | Hiển thị tất cả các sản phẩm còn hàng đang được bán ở nhà sách | |
| **Luồng sự kiện** | **Actor** | **System** |
| 1. Khách hàng ấn vào phần “Danh mục sản phẩm” | 1.1. Hệ thống hiển thị danh sách các sản phẩm |
| **Ngoại lệ** | Không | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã use case** | KH03 | |
| **Tên Use Case** | Xem chi tiết sản phẩm | |
| **Ngữ cảnh** | Khách hàng cần xem thông tin chi tiết của sản phẩm | |
| **Mô tả** | Ở các giao diện hiển thị nhiều sản phẩm như danh mục sản phẩm, người dùng nhấn vào sản phẩm, hệ thống sẽ chuyển hướng tới trang thông tin chi tiết của duy nhất sản phẩm đó | |
| **Tác nhân** | Khách mua hàng online | |
| **Sự kiện kích hoạt** | Khách hàng nhấn vào hình ảnh sản phẩm | |
| **Điều kiện tiên quyết** | Sản phẩm cần xem chi tiết được hiển thị chung dưới dạng danh sách như ở danh mục sản phẩm hoặc sản phẩm được tìm kiếm | |
| **Kết quả** | Hiển thị tất cả thông tin liên quan tới sản phẩm | |
| **Luồng sự kiện** | **Actor** | **System** |
| 1. Khách hàng ấn vào sản phẩm | 1.1. Hệ thống sẽ hiển thị chi tiết các thông tin về sản phẩm ở giao diện chi tiết sản phẩm |
| **Ngoại lệ** | Thông tin về chi tiết sản phẩm bị lỗi hoặc sản phẩm không tồn tại | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã use case** | KH04 | |
| **Tên Use Case** | Đăng nhập thành viên | |
| **Ngữ cảnh** | Khách hàng cần đăng nhập vào hệ thống để đặt hàng | |
| **Mô tả** | Khách hàng nhấn vào nút “Đăng nhập” và nhập thông tin tên tài khoản, mật khẩu của tài khoản đã được đăng kí. | |
| **Tác nhân** | Khách mua hàng online | |
| **Sự kiện kích hoạt** | Khách hàng nhấn vào “Đăng nhập thành viên” | |
| **Điều kiện tiên quyết** | Khách hàng phải nhập đúng tên tài khoản và mật khẩu | |
| **Kết quả** | Khách hàng đăng nhập vào hệ thống thành công | |
| **Luồng sự kiện** | **Actor** | **System** |
| 1. Khách hàng chọn “Đăng nhập thành viên” 2. Khách hàng nhập tài khoản, mật khẩu 3. Khách hàng ấn “Đăng nhập” | 1.1. Hệ thống chuyển sang giao diện đăng nhập và yêu cầu nhập tài khoản và mật khẩu  3.1 Hệ thống kiểm tra dữ liệu trong database  3.1.a Nếu hợp lệ, thông báo “Đăng nhập thành công” và chuyển sang giao diện trang chủ cùa website |
| **Luồng thay thế** |  | 3.1.b Nếu không hợp lệ, thông báo “Đăng nhập không thành công” và yêu cầu nhập lại. |
| **Ngoại lệ** | Không | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã use case** | KH05 | |
| **Tên Use Case** | Thêm vào giỏ hàng | |
| **Ngữ cảnh** | Khách hàng có mong muốn mua nhưng chưa muốn đặt hàng ngay hoặc lưu lại sản phẩm để mua sau | |
| **Mô tả** | Khách hàng nhấn vào “Thêm vào giỏ hàng” với sản phẩm muốn mua. Sau khi thêm sản phẩm vào giỏ người dùng có thể tiếp tục mua hàng. Sản phẩm trong giỏ hàng chỉ mất đi khi người dùng chủ động xóa hoặc thanh toán thành công | |
| **Tác nhân** | Khách mua hàng online | |
| **Sự kiện kích hoạt** | Khách hàng nhấn vào “Thêm vào giỏ hàng” ở chi tiết sản phẩm | |
| **Điều kiện tiên quyết** | Sản phẩm cần thêm vào giỏ đang được hiển thị và còn hàng | |
| **Kết quả** | Sản phẩm được thêm vào giỏ hàng thành công với số lượng cụ thể | |
| **Luồng sự kiện** | **Actor** | **System** |
| 1. Khách hàng nhấn “Thêm vào giỏ hàng” 2. Khách hàng nhập số lượng cụ thể | 1.1. Hệ thống sẽ hiển thị một khung yêu cầu chọn số lượng sản phẩm  2.1 Hệ thống cập nhật số lượng cũng như sản phẩm đã chọn vào giỏ hàng của khách |
| **Ngoại lệ** | Sản phẩm không còn khả dụng (hết hàng) | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã use case** | KH06 | |
| **Tên Use Case** | Điều chỉnh giỏ hàng | |
| **Ngữ cảnh** | Khách hàng xem sản phẩm và chỉnh sửa sản phẩm/số lượng sản phẩm trong giỏ | |
| **Mô tả** | Khách hàng nhấn vào “Giỏ hàng”, hệ thống sẽ hiển thị các sản phẩm có trong giỏ và số lượng sản phẩm đã thêm. Người dùng có thể chỉnh sửa số lượng sản phẩm hoặc xóa sản phẩm khỏi giỏ hàng | |
| **Tác nhân** | Khách mua hàng online | |
| **Sự kiện kích hoạt** | Khách hàng nhấn vào “Giỏ hàng” | |
| **Điều kiện tiên quyết** | Có ít nhất 1 sản phẩm trong giỏ | |
| **Kết quả** | Cập nhật lại số lượng sản phẩm trong giỏ hàng | |
| **Luồng sự kiện** | **Actor** | **System** |
| 1. Khách hàng nhấn vào “Giỏ hàng” | 1.1. Hệ thống chuyển hướng sang trang hiển thị các sản phẩm trong giỏ hàng |
| 2a. Khách hàng giảm số lượng sản phẩm  2b. Khách hàng xóa sản phẩm  2c. Khách hàng tăng số lượng sản phẩm | 2a.1 Hệ thống cập nhật lại số lượng sản phẩm  2b.1 Hệ thống sẽ xóa sản phẩm ra khỏi giỏ hàng  2c.1. Hệ thống kiểm tra database số lượng sản phẩm cần tăng  Nếu hợp lệ, hệ thống cập nhật tăng số lượng sản phẩm |
| **Luồng thay thế** |  | Nếu không, hệ thống thông báo “Số lượng không đủ đáp ứng” và không cập nhật lại số lượng cần thêm |
| **Ngoại lệ** | Không | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã use case** | KH07 | |
| **Tên Use Case** | Đặt hàng | |
| **Ngữ cảnh** | Khách hàng có mong muốn đặt hàng khi đã chọn được sản phẩm trong giỏ hàng | |
| **Mô tả** | Trong giao diện giỏ hàng, khách hàng chọn các sản phẩm muốn mua nhấn “Đặt hàng” khi trong giỏ có sản phẩm | |
| **Tác nhân** | Khách mua hàng online | |
| **Sự kiện kích hoạt** | Khách hàng chọn sản phẩm và nhấn “Đặt hàng” | |
| **Điều kiện tiên quyết** | - Khách hàng chọn ít nhất 1 sản phẩm  - Số lượng sản phẩm còn đủ | |
| **Kết quả** | Đặt hàng thành công – đơn hàng đang được xử lý | |
| **Luồng sự kiện** | **Actor** | **System** |
| 1. Khách hàng nhấn “Đặt hàng”   2. Khách hàng nhập địa chỉ, số điện thoại và tên người nhận và chọn thanh toán khi nhận hàng  3.Khách hàng ấn “Tiếp tục”  4. Khách hàng ấn “Xác nhận” | 1.1. Hệ thống kiểm tra lại số lượng sản phẩm trong database  1.2. Nếu số lượng sản phẩm còn đủ, chuyển hướng đến trang giao diện đặt hàng và yêu cầu nhập địa chỉ, số điện thoại và tên người nhận cùng phương thức thanh toán  3.1 Hệ thống hiển thị chi tiết đơn đặt hàng và yêu cầu ấn “Xác nhận” để tiếp tục  4.1 Hệ thống thông báo đặt hàng thành công và cập nhật đơn hàng với trạng thái “Đang chờ xử lý” |
| **Luồng thay thế** | **Số lượng không hợp lệ:** hệ thống thông báo “Số lượng sản phẩm không đủ” và yêu cầu nhập lại  **Chọn thanh toán bằng ví điện tử:** Khi khách hàng có nhu cầu thanh toán trực tuyến.   1. Khách hàng chọn ví điện tử phù hợp 2. Hệ thống kiểm tra số tiền trong ví:    1. Nếu hợp lệ, hệ thống sẽ trừ tiền trong ví điện tử    2. Nếu không, hệ thống thông báo “Giao dịch thất bại” và yêu cầu khách hàng kiểm tra lại | |
| **Ngoại lệ** | - Sản phẩm trong giỏ không còn hợp lệ  - Số lượng sản phẩm không đủ | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã use case** | KH08 | |
| **Tên Use Case** | Mua ngay | |
| **Ngữ cảnh** | Khách hàng có mong muốn đặt hàng khi chọn được sản phẩm | |
| **Mô tả** | Khi khách hàng đang xem chi tiết sản phẩm, tại đây nếu khách hàng có nhu cầu muốn đặt sản phẩm thì ấn “Mua ngay”. | |
| **Tác nhân** | Khách mua hàng online | |
| **Sự kiện kích hoạt** | Khách hàng chọn sản phẩm và nhấn “Mua ngay” | |
| **Điều kiện tiên quyết** | Không có | |
| **Kết quả** | Đặt hàng thành công – đơn hàng đang được xử lý | |
| **Luồng sự kiện** | **Actor** | **System** |
| 1. Khách hàng nhấn “Mua ngay”  2. Khách hàng nhập số lượng  3. Khách hàng ấn “Mua ngay”  4 Khách hàng nhập địa chỉ, số điện thoại, tên người nhận và chọn thanh toán khi nhận hàng  5. Khách hàng ấn “Tiếp tục”  6. Khách hàng ấn “Xác nhận” | 1.1. Hệ thống yêu cầu khách hàng chọn số lượng sản phẩm  3.1 Hệ thống kiểm tra số lượng hàng trong hệ thống  3.1.a Nếu hợp lệ, hệ thống chuyển sang giao diện yêu cầu khách hàng nhập thông tin địa chỉ, số điện thoại người nhận và phương thức thanh toán  5.1 Hệ thống hiển thị chi tiết đơn đặt hàng và yêu cầu ấn “Xác nhận” để tiếp tục  6.1. Hệ thống thông báo đặt hàng thành công và cập nhật đơn hàng với trạng thái “Đang chờ xử lý” |
| **Luồng thay thế** | **Số lượng không hợp lệ:** hệ thống thông báo “Số lượng sản phẩm không đủ” và yêu cầu nhập lại  **Chọn thanh toán bằng ví điện tử:** Khi khách hàng có nhu cầu thanh toán trực tuyến.   1. Khách hàng chọn ví điện tử phù hợp 2. Hệ thống kiểm tra số tiền trong ví:    1. Nếu hợp lệ, hệ thống sẽ trừ tiền trong ví điện tử    2. Nếu không, hệ thống thông báo “Giao dịch thất bại” và yêu cầu khách hàng kiểm tra lại | |
| **Ngoại lệ** | - Sản phẩm trong giỏ không còn hợp lệ  - Số lượng sản phẩm không đủ | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã use case** | KH09 | |
| **Tên Use Case** | Xem lịch sử mua hàng | |
| **Ngữ cảnh** | Khách hàng cần xem các đơn hàng đã thanh toán thành công và đang chờ xử lý | |
| **Mô tả** | Người dùng chọn “Lịch sử mua hàng”, hệ thống chuyển tới trang hiển thị các đơn hàng đã thanh toán thành công và đang chờ xử lý. Tại đây, khách hàng có thể xem các thông tin cần thiết | |
| **Tác nhân** | Khách mua hàng online | |
| **Sự kiện kích hoạt** | Người dùng nhấn vào “Lịch sử mua hàng” | |
| **Điều kiện tiên quyết** | Không | |
| **Kết quả** | Hiển thị các đơn hàng đã thanh toán thành công và đang chờ xử lý | |
| **Luồng sự kiện** | **Actor** | **System** |
| 1. Người dùng nhấn vào “Lịch sử mua hàng” | 1.1. Hệ thống chuyển đến trang hiển thị thông tin các đơn hàng đã được xác nhận |
| **Ngoại lệ** | Không | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã use case** | KH10 | |
| **Tên Use Case** | Hủy đơn hàng | |
| **Ngữ cảnh** | Khách hàng cần hủy đơn hàng đã được xác nhận hoặc đang chờ xử lý | |
| **Mô tả** | Sau khi đơn hàng đã được xác nhận hoặc chờ xử lý, người dùng có thể vào lịch sử mua hàng để chọn chính xác đơn hàng muốn hủy và chọn “Hủy đơn hàng” | |
| **Tác nhân** | Khách mua hàng online | |
| **Sự kiện kích hoạt** | Khách hàng nhấn vào “Đơn hàng” | |
| **Điều kiện tiên quyết** | - Đơn hàng đã được xác nhận hoặc đang chờ xử lý  - Đơn hàng không có trạng thái “Đã hủy” hoặc “Đã giao hàng” | |
| **Kết quả** | Hủy đơn hàng thành công | |
| **Luồng sự kiện** | **Actor** | **System** |
| 1. Khách hàng ấn vào “Đơn hàng”  2. Khách hàng tích chọn vào đơn hàng muốn hủy  3. Khách hàng ấn “Tiếp tục”  4. Khách hàng ấn “Hủy đơn hàng”  5. Khách hàng ấn “Xác nhận” | 1.1. Hệ thống hiển thị các đơn hàng đang chờ xử lý hoặc đã xác nhận  3.1 Hệ thống hiển thị chi tiết đơn đặt hàng  4.1 Hệ thống hiển thị các lý do yêu cầu khách hàng tích chọn  5.1 Hệ thống xóa đơn hàng và thông báo hủy thành công |
| **Ngoại lệ** | Không có | |